

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2736** /TKV-KS  
V/v Công bố thông tin “Báo cáo thực  
trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của  
doanh nghiệp năm 2020 của TKV”

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2021



Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy Ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp. ✓

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật doanh nghiệp.

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy Ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp về công bố thông tin của Tập đoàn TKV năm 2020 với các nội dung như sau:

**1. Biểu số 6: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2020**

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐTV TKV (b/c, e-copy);
- Tổng giám đốc TKV (b/c, e-copy);
- Ban KS TKV (e-copy);
- P.TGD: Lê Quang Dũng (e-copy);
- Kế toán trưởng: Đặng Thị Hương (e-copy);
- Các Ban: TCNS, KTTC, KP, KH (e-copy);
- Văn phòng Đảng ủy-HĐTV (e-copy);
- Văn phòng (Phòng truyền thông);
- Lưu VT, Ban KSNB.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Quang Dũng**

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC  
TẠI DOANH NGHIỆP  
CÔNG VẤN ĐỀ  
SỐ: \_\_\_\_\_  
NGÀY: \_\_\_\_\_  
CHUYÊN: \_\_\_\_\_

VIỆT NAM  
THAN - KH. ANG SÂN  
CÔNG NGHIỆP  
TẬP ĐOÀN  
HỢP TÁC

VIỆT NAM

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC  
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020**  
(Kèm theo công văn số **2736/TKV-KS** ngày **22** tháng 6 năm 2021)

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM**  
MSDN: 5700100256

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2021

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

**1. Thông tin chung.**

*a. Cơ quan đại diện chủ sở hữu của TKV:* Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

*b. Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:*

- Người đứng đầu: Ông Nguyễn Hoàng Anh - Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Cấp phó của người đứng đầu:

(1). Bà Nguyễn Thị Phú Hà - Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

(2). Ông Hồ Sỹ Hùng - Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

(3). Ông Nguyễn Ngọc Cảnh - Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

**2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.**

**BẢNG SỐ 1:  
CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN  
CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	20/QĐ-UBQLV	09/01/2020	V/v tặng thưởng cờ thi đua năm 2019 của Ủy ban Quản lý vốn tại doanh nghiệp cho 16 tập thể trực thuộc Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam
2	27/QĐ-UBQLV	15/01/2020	V/v bổ nhiệm lại thành viên Hội đồng thành viên đối với ông Vũ Thành Lâm.
3	57/QĐ-UBQLV	12/02/2020	Xếp loại doanh nghiệp năm 2018 đối với Công ty mẹ-Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam.
4	60/QĐ-UBQLV	12/02/2020	V/v Ban hành chương trình hành động của UBQLVNN tại doanh nghiệp thực hiện Nghị quyết

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
			số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020.
5	65/QĐ-UBQLV	17/02/2020	V/v phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2020.
6	74/QĐ-UBQLV	20/02/2020	V/v Tặng thưởng cờ thi đua năm 2019 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cho 09 đơn vị cơ sở trực thuộc Tập đoàn TKV.
7	77/QĐ-UBQLV	20/02/2020	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam.
8	91/QĐ-UBQLV	02/3/2020	Thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty Mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam.
9	93/QĐ-UBQLV	02/3/2020	Phê duyệt chương trình công tác năm 2020 của Ban Kiểm soát Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
10	108/QĐ-UBQLV-BCĐ	06/3/2020	Thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ-Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam
11	153/QĐ-UBQLV	31/3/2020	V/v Ban hành chương trình công tác năm 2020 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
12	194/QĐ-UBQLV	22/4/2020	Ban hành kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2020 của UBQLVNN tại DN.
13	176/QĐ-UBQLV	15/4/2020	V/v ban hành nội quy Quy chế tiếp công dân của UBQLVNN tại DN.
14	177/QĐ-UBQLV	15/4/2020	Ban hành Quy trình tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị phản ánh của công dân, cơ quan, tổ chức, đơn vị.
15	198/QĐ-UBQLV	23/4/2020	V/v thay đổi thành viên Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ-Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam (ông Nguyễn Cảnh Việt - Phó trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển doanh nghiệp thay ông Nguyễn Hồng Long làm Phó trưởng ban).
16	204/QĐ-UBQLV	27/4/2020	V/v điều chỉnh phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo Ủy ban.
17	208/QĐ-BCĐ	28/4/2020	Bổ sung thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CPH Công ty mẹ-Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam bao gồm các ông: Đào Xuân Huy, Nguyễn Đức Thái, Ngô Khánh Toàn, Nguyễn Giang Nam, Nguyễn Duy Hiếu.
18	222/QĐ-UBQLV	11/5/2020	V/v Thành lập Ban Tổ chức Đại hội Thi đua UBQLVNN tại DN lần thứ nhất.
19	223/QĐ-UBQLV	11/5/2020	V/v Thành lập Tổ giúp việc Ban Tổ chức Đại hội

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
			Thi đua UBQLVNN tại DN lần thứ nhất.
20	236/QĐ-UBQLV	21/5/2020	Phê duyệt và triển khai Đề án Trục liên thông văn bản UBQLVNN.
21	243/QĐ-UBQLV	25/5/2020	V/v giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng 02 cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
22	259/QĐ-UBQLV	01/6/2020	Ban hành Danh mục mã định danh của các đơn vị thuộc Ủy ban và doanh nghiệp phục vụ liên thông văn bản điện tử.
23	260/QĐ-UBQLV	01/6/2020	V/v Ban hành quy chế tiếp nhận xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản UBQLV.
24	263/QĐ-UBQLV	02/6/2020	V/v Ban hành kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2020 của UBQLVNN tại DN
25	272/QĐ-UBQLV	12/6/2020	V/v giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng 05 cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
26	313/QĐ-UBQLV	30/6/2020	V/v tặng Bằng khen của Chủ tịch UBQLVNN tại DN cho các tập thể, cá nhân thuộc Tập đoàn TKV.
27	316/QĐ-UBQLV	02/7/2020	V/v giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng 01 cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
28	335/QĐ-UBQLV	14/7/2020	V/v giữ lại tiếp tục quản lý, sử dụng 02 cơ sở nhà, đất của Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
29	356/QĐ-UBQLV	29/7/2020	V/v Thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo CPH Công ty mẹ-Tập đoàn TKV (ông Đặng Quyết Tiến thay ông Trần Văn Hiến).
30	359/QĐ-UBQLV	04/8/2020	V/v Ban hành Quy chế Giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả của các DN nhà nước và DN có vốn Nhà nước do UBQLVNN tại DN làm cơ quan đại diện chủ sở hữu.
31	367/QĐ-UBQLV	7/8/2020	V/v tặng Bằng khen của Chủ tịch UBQLV cho các tập thể và cá nhân thuộc Tập đoàn TKV.
32	386/QĐ-UBQLV	17/8/2020	V/v Bổ nhiệm ông Nguyễn Hoàng Trung Phó tổng giám đốc TKV giữ chức Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn TKV.
33	395/QĐ-UBQLV	28/8/2020	V/v giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động DN năm 2020 của Công ty mẹ - Tập đoàn TKV.
34	410/QĐ-UBQLV	09/9/2020	V/v Thành lập tổ công tác xây dựng chiến lược tổng thể đầu tư phát triển DN thuộc phạm vi quản lý của UBQLVNN tại DN
35	415/QĐ-UBQLV	14/9/2020	V/v Phân công nhiệm vụ trong lãnh đạo Ủy ban.
36	418/QĐ-UBQLV	16/9/2020	V/v xếp lương đối với ông Nguyễn Hoàng Trung - Thành viên Hội đồng thành viên Tập đoàn TKV.
37	432/QĐ-UBQLV	22/9/2020	V/v tặng Bằng khen của Chủ tịch UBQLVNN cho

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
			các cá nhân thuộc các Tập đoàn, Tổng công ty đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2015 – 2020.
38	461/QĐ-UBQLV	09/10/2020	V/v Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBQLVNN cho các cá nhân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị chức năng thuộc Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
39	464/QĐ-UBQLV	09/10/2020	V/v Tặng thưởng Cờ thi đua của UBQLVNN tại DN cho Trường Cao đẳng Than-Khoáng sản Việt Nam thuộc Tập đoàn TKV.
40	465/QĐ-UBQLV	09/10/2020	V/v tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cho các cá nhân thuộc Tập đoàn TKV.
41	466/QĐ-UBQLV	09/10/2020	V/v tặng Bằng khen của Chủ tịch UBQLV cho các đơn vị thuộc Tập đoàn TKV.
42	471/QĐ-UBQLV	16/10/2020	V/v Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Tùng giữ chức Kiểm soát viên Tập đoàn TKV.
43	472/QĐ-UBQLV	16/10/2020	V/v điều động và bổ nhiệm bà Đỗ Thị Loát giữ chức Kiểm soát viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
44	513/QĐ-UBQLV	11/11/2020	V/v Xếp lương đối với ông Nguyễn Thanh Tùng Kiểm soát viên Tập đoàn TKV.
45	546/QĐ-UBQLV	02/12/2020	Ban hành Chương trình hành động của UBQLVNN tại DN thực hiện Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý sử dụng vốn, tài sản NN tại DN và cổ phần hóa DNNN.

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

### 1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

#### BẢNG SỐ 2:

#### DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

##### a. Hội đồng thành viên:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Lê Minh Chuẩn	1965	Kỹ sư khai thác mỏ hàm lò; Cử nhân luật	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Giám đốc Công ty Than Vàng Danh; Trưởng Ban Tập đoàn TKV; Giám đốc Công ty Xây dựng mỏ-TKV; Phó Tổng giám đốc Tập đoàn TKV; Thành viên HĐQT-Tổng Giám đốc TKV; Chủ tịch HĐQT TKV.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
2	Đặng Thanh Hải	1966	Kỹ sư khai thác mỏ; Cử nhân quản trị kinh doanh	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Giám đốc Công ty than Đèo Nai; Phó Giám đốc Công ty Vật liệu nổ công nghiệp (nay là Tổng công ty Công nghiệp Hóa chất mỏ); Trưởng Ban Tập đoàn TKV; Tổng Giám đốc Tổng công ty Khoáng sản; Phó Tổng Giám đốc TKV; Thành viên HĐTV - Tổng Giám đốc TKV.
3	Vũ Thành Lâm	1964	Kỹ sư khai thác mỏ; Tiến sỹ khai thác mỏ	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Giám đốc Công ty than Khe Châm; Giám đốc Công ty than Thống Nhất; Phó Tổng Giám đốc TKV; Thành viên HĐTV TKV.
4	Nguyễn Chiến Thắng	1965	Kỹ sư chế tạo máy; Cử nhân kế toán.	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Giám đốc, Giám đốc Nhà máy xi măng La Hiên; Phó Giám đốc Công ty than Nội địa; Giám đốc Công ty Nhiệt điện Na Dương; Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực TKV; Phó Tổng Giám đốc TKV; Thành viên HĐTV TKV.
5	Phạm Văn Mật	1961	Kỹ sư khai thác mỏ	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Giám đốc Công ty than Quảng Ninh; Giám đốc Công ty than Vàng Danh; Phó Tổng Giám đốc TKV; Thành viên HĐTV TKV.
6	Nguyễn Anh Tuấn	1965	Tiến sỹ khai thác mỏ	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Viện trưởng, Viện Trưởng Viện Khoa học Công nghệ mỏ; Phó Tổng Giám đốc TKV; Thành viên HĐTV TKV.
7	Nguyễn Hoàng Trung	1969	Kỹ sư khai thác mỏ	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Trưởng Ban TKV; Phó giám đốc Công ty CP Than Hà Tu; Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Nhôm Lâm Đồng; Trưởng Ban TKV; Giám đốc Công ty CP Than Hà Tu; Phó Tổng giám đốc TKV; Thành viên HĐTV TKV.

**b. Ban Lãnh đạo điều hành TKV:**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Lê Quang Dũng	1966	Cử nhân tài chính,	Quản lý, chỉ huy sản	Kế toán trưởng Mỏ than Hà Lâm; Kế toán trưởng Công ty

			Kỹ sư khai thác mỏ	xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	than Hòn Gai; Kế toán trưởng, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản; Trưởng Ban Kế toán-Thống kê TKV; Kế toán trưởng TKV; Phó Tổng giám đốc TKV.
2	Vũ Anh Tuấn	1968	Kỹ sư khai thác mỏ	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Giám đốc Công ty Than Núi Béo; Phó Giám đốc, Ủy viên Hội đồng quản trị-Giám đốc Công ty cổ phần Than Núi Béo; Phó Tổng giám đốc TKV.
3	Nguyễn Tiên Mạnh	1973	Kỹ sư tuyển khoáng, Cử nhân quản trị doanh nghiệp	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT-Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản - Vinacomin; Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; Trưởng Ban Khoáng sản - Hóa chất TKV; Phó Tổng giám đốc TKV.
4	Phan Xuân Thủy	1978	Kỹ sư khai thác mỏ hầm lò	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó giám đốc, Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty cổ phần Than Vàng Danh; Trưởng Ban Kỹ thuật - Công nghệ mỏ TKV; Phó Tổng giám đốc TKV.
5	Nguyễn Ngọc Cơ	1962	Kỹ sư xây dựng mỏ	Quản lý, chỉ huy sản xuất; Quản lý, điều hành doanh nghiệp	Phó giám đốc Công ty Than Ưông Bí; Giám đốc Công ty Than Ưông Bí; Giám đốc Công ty Than Mạo Khê; Phó Tổng giám đốc TKV (kiêm Giám đốc Trung tâm điều hành sản xuất tại Quảng Ninh).
6	Đặng Thị Hương	1974	Cử nhân kinh tế; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Quản lý kế toán - tài chính doanh nghiệp	Phó Trưởng phòng Kế toán Mỏ than Mạo Khê; Kế toán trưởng Công ty Than Mạo Khê; Phó Trưởng Ban, Trưởng Ban Kế toán - Tài chính TKV; Kế toán trưởng TKV.

**2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp năm 2020:**

**BẢNG SỐ 3:  
TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương (đồng/tháng)	Hệ số	Tiền lương/năm (đồng)	Tiền thưởng, thu nhập khác	Ghi chú
----	-----------	---------	------------------------	-------	-----------------------	----------------------------	---------



TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương (đồng/tháng)	Hệ số	Tiền lương/năm (đồng)	Tiền thưởng, thu nhập khác	Ghi chú
1	Lê Minh Chuẩn	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	9,1	864.000.000	Chưa phân phối	
2	Đặng Thanh Hải	Tổng giám đốc	35.000.000	8,8	840.000.000	"	
3	Phạm Văn Mật	Thành viên HĐQT	32.000.000	8,2	768.000.000	"	
4	Vũ Thành Lâm	Thành viên HĐQT	32.000.000	8,2	768.000.000	"	
5	Nguyễn Chiến Thắng	Thành viên HĐQT	32.000.000	8,2	768.000.000	"	
6	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	32.000.000	8,2	768.000.000	"	
7	Nguyễn Hoàng Trung	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	8,2	482.100.000	"	Bỏ nhiệm TV HĐQT tháng 8/2020
	Nguyễn Hoàng Trung	Thành viên HĐQT	32.000.000	8,2	285.900.000	"	
8	Nguyễn Đình Thịnh	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	8,2	128.000.000	"	Luân chuyển công tác từ tháng 3/2020
9	Nguyễn Ngọc Cơ	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	8,2	768.000.000	"	
10	Khuất Mạnh Thắng	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	8,2	64.000.000	"	Luân chuyển công tác từ tháng 2/2020
11	Vũ Anh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	8,2	768.000.000	"	
12	Lê Quang Dũng	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	7,9	768.000.000	"	
13	Phan Xuân Thủy	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	7,9	576.000.000	"	Bỏ nhiệm từ tháng 4/2020
14	Nguyễn Tiến Mạnh	Phó Tổng giám đốc	32.000.000	7,9	192.000.000	"	Bỏ nhiệm từ tháng 10/2020
15	Đặng Thị Hương	Kế toán trưởng	29.000.000	7,6	696.000.000	"	

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương (đồng/tháng)	Hệ số	Tiền lương/năm (đồng)	Tiền thưởng, thu nhập khác	Ghi chú
16	Lê Thành Chung	Trưởng Ban kiểm soát TKV	33.000.000	8,4	792.000.000	"	
17	Phạm Thanh Hải	Kiểm soát viên TKV	32.000.000	7,9	768.000.000	"	
18	Đỗ Thị Loát	Kiểm soát viên TKV	32.000.000	8,2	608.000.000	"	Chuyên công tác từ tháng 10/2020
19	Nguyễn Thanh Tùng	Kiểm soát viên TKV	32.000.000	8,2	160.000.000	"	Bổ nhiệm từ tháng 10/2020
	<b>Tổng cộng</b>				<b>11.832.000.000</b>		

**3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.**

**BẢNG SỐ 4:  
CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/2020/NQ-HĐTV	17/01/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 6584, 13, 154, 178, 174, 224, 243, 277
2	02/2020/NQ-HĐTV	17/01/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 258
3	03/2020/NQ-HĐTV	22/01/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 316
4	04/2020/NQ-HĐTV	03/02/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 270
5	05/2020/NQ-HĐTV	05/02/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 6364, 239.
6	06/2020/NQ-HĐTV	10/02/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 370, 551, 421, 454, 458.
7	07/2020/NQ-HĐTV	10/02/2020	Chủ tịch HĐQT Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung về công tác cán bộ.

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung ( <i>nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản</i> )
8	08/2020/NQ-HĐTV	19/03/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 600, 602, 603, 617, 622, 627, 638, 687, 680, 681, 6570, BC 12, 15; .
9	09/2020/NQ-HĐTV	27/02/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 629, 713, Bc 28; 741, 756, 796, 800, 676, 812, 817.
10	10/2020/NQ-HĐTV	09/03/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 814, 818, 898, 899, 900, 915, 920, 1017, 1018, 1020.
11	11/2020/NQ-HĐTV	12/03/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung về công tác cán bộ.
12	12/2020/NQ-HĐTV	19/03/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1050, 1143, 1162, 1165, 1166, 1168, 1182, 1183, 1228, 1186, 1193.
13	13/2020/NQ-HĐTV	24/03/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1235, 1257, 1292, 1023, 1049, 1185, 1277, 1283 và BC UBQLVNN
14	14/2020/NQ-HĐTV	23/04/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại tờ trình số: 1024, 1276.
15	15/2020/NQ-HĐTV	30/03/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1294, 1301, 1302, 1335, 1344, 1351, 1352, 1355, 1409, 1415, 1416, 1417, 1425, 1438.
16	16/2020/NQ-HĐTV	06/04/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1456, 1457, 1558, 1569, 1571, 1572, 1590, 1591, 1604, 1605, 1606, 1607.
17	17/2020/NQ-HĐTV	15/04/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1643, 1675, 1676, 1691, 1692, 1699, 1711, 1718, 1723, 1300, 1742, 1745, 1760, 1749, 1746, 1633, 1743, 1747.
18	18/2020/NQ-HĐTV	20/04/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1772, 1820, 1821, 1822, 1826.
19	19/2020/NQ-HĐTV	27/04/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 1863, 1896,

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
			TVHĐTV	1914, 1916, 1920, 1921, 1922, 1923, 1933, 1934, 1939, 1889, 1977.
20	20/2020/NQ-HĐTV	11/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: BC71, 2038, 2041, BC 76, 2060, 2119, 2120, 2148, 2151, 2218.
21	21/2020/NQ-HĐTV	12/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung về công tác cán bộ.
22	22/2020/NQ-HĐTV	12/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 2103, 2216, 2239, 2240, 2257, 2261, 2262.
23	23/2020/NQ-HĐTV	18/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 2268, 2275, 2276, 2304, 2311.
24	24/2020/NQ-HĐTV	19/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 2282.
25	25/2020/NQ-HĐTV	26/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 2321, 2393, 2422, 2423, 2431, 2432, 2434, 2470, 2476, 2482.
26	26/2020/NQ-HĐTV	29/05/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 2571.
27	27/2020/NQ-HĐTV	04/06/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 2485, 2547, 2564, 2568, 2580, 2586, 2587, 2631, 2677, 2433, 2538.
28	28/2020/NQ-HĐTV	16/06/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 2803, 2802, BC102, 2842, 2850, 2873, BC92, BC 93.
29	29/2020/NQ-HĐTV	23/06/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 2915, 2926, 2989.
30	29b/2020/NQ-HĐTV	23/06/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 2968
31	30/2020/NQ-HĐTV	26/06/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 3048, 3059, 3060.
32	31/2020/NQ-HĐTV	08/07/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 3014, 3025, 3306, 3075, 3128, 3144, 3166,

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
				3169.
33	32/2020/NQ-HĐTV	16/07/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 3334, 3360, 3364, 3377, 3384, 3365, 3391, 3409, 3410, 3411, 3412.
34	33/2020/NQ-HĐTV	27/07/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 3441, 3464, 3469, 3537, 3557, 3558, 3560.
35	34/2020/NQ-HĐTV	03/08/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 3579, 3599, 3604, 3607, 3637, 3651.
36	35/2020/NQ-HĐTV	03/08/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 3672
37	36/2020/NQ-HĐTV	10/08/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 3702, BC132, 3804, 3867, 3868a.
38	37/2020/NQ-HĐTV	17/08/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: BC136, 3932, 3958, 3973, 3995, 4003.
39	38/2020/NQ-HĐTV	26/08/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4027, 4081, 4083, 4118, 4124, 3742, 3826, 4090.
40	39/2020/NQ-HĐTV	07/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4196, 4197, 4236, 4237.
41	40/2020/NQ-HĐTV	14/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4294, 4328, 4358, 4360, 4390, 4416.
42	41/2020/NQ-HĐTV	14/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung về nhân sự.
43	42/2020/NQ-HĐTV	15/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4445, 4459.
44	43/2020/NQ-HĐTV	21/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4425, 4474, 4505, 4530, 4531, 4520, 4541, 4542, 4543.
45	44/2020/NQ-HĐTV	28/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4439, 4443, 4444, 4508, 4577, 4584, 4604, 4637, 4656, 4591,
46	45/2020/NQ-HĐTV	30/09/2020	Chủ tịch HĐTV Lê	Thông qua nội dung trình tại tờ

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
			Minh Chuẩn và các TVHĐTV	trình số: 4704.
47	46/2020/NQ-HĐTV	05/10/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại tờ trình số: 4638, BC 163, 4645, 4665, 4790.
48	47/2020/NQ-HĐTV	15/10/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 4922.
49	48/2020/NQ-HĐTV	16/10/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 4681.
50	49/2020/NQ-HĐTV	16/10/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 4615, 4791, BC169, 4914, 4948, BC170.
51	50/2020/NQ-HĐTV	19/10/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 5009.
52	51/2020/NQ-HĐTV	30/10/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 5002, 5200, 5026, 5027, 5036, 5039, 5070, 5078, 5079, 5082, 5107, 5117, 5119, 4740, 5038
53	52/2020/NQ-HĐTV	05/11/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 5261
54	52a/2020/NQ-HĐTV	05/11/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 5254
55	53/2020/NQ-HĐTV	09/11/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: BC181, 5264, 5267, 5268, 5272, BC184, 5309
56	54/2020/NQ-HĐTV	18/11/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 5211, 5381, 5397, 5452, 5509.
57	55/2020/NQ-HĐTV	30/11/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 5506, 5511, 5523, 5533, 5539, 5555, 5560, 5568, 5573, 5594, 5624, 5540, 5630, BC199, 5642, 5039, BC195, 5646.
58	56/2020/NQ-HĐTV	08/12/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 5687, BC204, 5691, 5726, 5728, BC203, 5738, 5739, 5742, 5779, 5784, 5789, 5803, 5804.
59	57/2020/NQ-HĐTV	15/12/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 5926, 5931,

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
			TVHĐTV	5939.
60	58/2020/NQ-HĐTV	15/12/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung trình tại tờ trình số: 5941.
61	59/2020/NQ-HĐTV	15/12/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua nội dung về nhân sự.
62	60/2020/NQ-HĐTV	21/12/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: BC212, BC213, 6038, 6056, 6058.
63	61/2020/NQ-HĐTV	30/12/2020	Chủ tịch HĐTV Lê Minh Chuẩn và các TVHĐTV	Thông qua một số nội dung trình tại các tờ trình số: 5075, BC218, 6077, 6150, 6171, BC220, 6192, 6193, 6196, 5150, C214, 5799, 5955, 5958, 5994, 6158, 6172, 6240.

### III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

#### 1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

**BẢNG SỐ 5:**  
**DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lê Thành Chung	1962	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Trưởng ban Kiểm soát	Tháng 3/2019	32/38
2	Phạm Thanh Hải	1974	Thạc sỹ kỹ thuật	Thành viên Ban KS	Tháng 12/2015	31/38
3	Đỗ Thị Loát	1973	Cử nhân Tài chính kế toán	Thành viên Ban KS	Tháng 8/2014	19/38
4	Nguyễn Thanh Tùng	1975	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Thành viên Ban KS	Tháng 10/2020	08/38

#### 2. Báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên (BKS)

Trong năm 2020 BKS và các KSV đã tuân thủ và chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của Chủ sở hữu và Điều lệ tổ chức và hoạt động của TKV. Căn cứ chương trình công tác năm 2020 của BKS đã được Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phê duyệt tại Quyết định số 93/QĐ-UBQLV ngày 02/3/2020, BKS đã thực hiện đầy đủ và hoàn thành các nhiệm vụ, nghĩa vụ của Ban kiểm soát/KSV theo quy định, cụ thể:

##### 2.1. Nhiệm vụ thường xuyên

- Tham gia các cuộc họp theo nhiệm vụ của ban kiểm soát: Tham dự đầy đủ các cuộc họp do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp tổ chức và triệu

tập; Tham dự đầy đủ các cuộc họp đột xuất, họp định kỳ hàng tháng, hàng quý của Ban kiểm soát TKV; tham dự các phiên họp của Hội đồng thành viên của TKV và tham gia ý kiến về các nội dung của phiên họp (nếu có); tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng giữa HĐQTV với Ban điều hành, các cuộc họp giao ban của Ban điều hành; tham dự các cuộc họp tổng kết, thi đua và các hoạt động khác theo giấy mời họp của TKV.

- Thực hiện báo cáo quý, năm của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát thực hiện báo cáo quý, năm theo đúng thời gian quy định và đảm bảo đầy đủ các nội dung yêu cầu.

- Thực hiện các báo cáo thẩm định: Thẩm định quỹ tiền lương của doanh nghiệp; thực hiện báo cáo về quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 và kế hoạch lao động tiền lương năm 2019 công ty mẹ TKV; thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của TKV

- Báo cáo, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của TKV: thực hiện báo cáo lồng ghép trong báo cáo định kỳ quý, năm.

- Kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cần trọng của Hội đồng thành viên TKV trong tổ chức thực hiện quyền chủ sở hữu trong quản lý điều hành công việc kinh doanh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bao gồm các nội dung: Việc triển khai thực hiện điều lệ; Việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh; chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020; Việc thực hiện các dự án đầu tư, hợp đồng mua bán, vay, cho vay, tình hình thực hiện các dự án lớn của doanh nghiệp; Bảo toàn và phát triển vốn; Việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập và trích lập, sử dụng chi phí tập trung của doanh nghiệp; Việc thực hiện chế độ tiền lương, thưởng tại doanh nghiệp.

- Giám sát việc thực hiện đề án tái cơ cấu TKV giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 2006/QĐ-TTg ngày 12/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ (gồm: Việc tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản đối với công ty; việc thành lập mới công ty con là công ty TNHH MTV; việc góp, nắm giữ, tăng, giảm vốn của công ty vào công ty khác; việc thành lập, tổ chức lại, giải thể chi nhánh, văn phòng đại diện và các đơn vị hạch toán phụ thuộc khác...).

- Giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán tại TKV: báo cáo lồng ghép trong các báo cáo Quý, năm của BKS.

## **2.2. Kiểm tra, giám sát theo chuyên đề**

Thực hiện chương trình công tác đã được UBQLV phê duyệt tại Quyết định số 93/QĐ-UBQLV ngày 02/3/2020, BKS đã triển khai xây dựng đề cương, kế hoạch chi tiết chương trình giám sát chuyên đề và triển khai thực hiện cụ thể như sau:

- Giám sát chuyên đề về tình hình thực hiện Quy hoạch ngành than của TKV theo các Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 v/v phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020 (có xét triển vọng đến năm 2030) và Quyết định số 1265/QĐ-TTg ngày 24/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020 (có xét triển vọng đến năm 2030): BKS đã thực hiện giám sát tại các ban chuyên môn của TKV (Các ban: Tài nguyên,



Khoa học công nghệ thông tin và Chiến lược phát triển, Kỹ thuật công nghệ mỏ...) và tại một số đơn vị là chi nhánh/công ty con của TKV được giao thực hiện các nhiệm vụ Quy hoạch gồm: (i) Công ty than Mạo Khê; (ii) Công ty than Uông Bí; (iii) Công ty Kho vận Đá Bạc; (iv) Công ty tuyển than Hòn Gai; (v) Công ty CP than Hà Tu, (vi) Công ty CP than Núi Béo, (vii) Công ty CP Địa chất Việt Bắc; (viii) Công ty than Hạ Long; (ix) Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả; (x) Công ty CP Địa chất mỏ. BKS đã tổng hợp tài liệu, lập báo cáo tổng hợp trình UBQLV.

- Giám sát chuyên đề Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 tại một số đơn vị khai thác – chế biến khoáng sản và một số đơn vị sản xuất kinh doanh lĩnh vực cơ khí: BKS đã tiến hành giám sát tại một số đơn vị là công ty con của TKV hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản và cơ khí cụ thể như sau: (i) Công ty CP cơ khí Mạo Khê; (ii) Công ty CP Chế tạo máy-Vinacomin; (iii) Công ty CP Công nghiệp ô tô-Vinacomin; (iv) Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP. Đã lập Báo cáo tổng hợp kết quả giám sát gửi UBQLV.

### 2.3. Các công việc khác

- Thực hiện các công việc theo chỉ đạo, yêu cầu của Ủy ban quản lý vốn Ban kiểm soát đã có các báo cáo/tham gia ý kiến về các nội dung có liên quan.

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban, trong năm 2020 Ban kiểm soát đã cử các Kiểm soát viên tham gia các đoàn công tác của Ủy ban quản lý vốn chủ trì tại các tỉnh, thành phố có các cơ sở nhà, đất của các đơn vị trong Tập đoàn theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP để phục vụ công tác cổ phần hoá Công ty mẹ TKV theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ủy ban và các công việc khác tại Tập đoàn TKV có liên quan đến nhiệm vụ của BKS/Kiểm soát viên; các công tác đoàn thể theo quy định của pháp luật.

## IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

Trong năm 2020 TKV không có phát sinh kết luận của cơ quan Thanh tra.

## V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

### 1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

**BẢNG SỐ 6:  
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
	Không phát sinh					

### 2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

**BẢNG SỐ 7:**  
**THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Không phát sinh				

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (Công ty mẹ-TKV): 46.247 người;
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 176,9 triệu đồng/người/năm;
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 10,2 triệu đồng/người/năm.